

LUẬN A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC QUYỂN 20

Phẩm 11: MUỠI PHÁP, Phần 2

1. Gia hạnh của định biến xứ màu xanh như thế nào? Người tu hạnh quan sát phải do cái phương tiện nào mà có thể chứng nhập định màu xanh biến xứ?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở cõi thế giới này hoặc bám vào màu xanh của cây, hoặc màu xanh của lá, của hoa, của quả, hoặc màu xanh của áo, hoặc màu xanh của các thứ trang phục, hoặc màu xanh của mây, của nước, hoặc chấp lấy màu xanh của tất cả các vật nào khác..., người ấy đối với các thứ như thế mà chọn chấp giữ lấy một thứ tướng đó, rồi dùng sức hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hướng cái tướng vào đó mà quan sát, xác lập, tìm hiểu đó là màu xanh gì? Cho nên tâm y liền xao động bay nhảy theo các tướng, không thể một mực cột niệm vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là màu xanh chứ không phải cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v... Do vì các việc như thế, nên chưa thể chứng nhập được, nhập vào định biến xứ màu xanh.

Vì muốn kìm giữ tâm loạn động ấy, nên phải đối với một tướng màu xanh mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là màu xanh chứ không phải là màu vàng v.v..., cứ luôn mạnh mẽ siêng năng tư duy suy nghĩ mãi về cái tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liên tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mà có thể nhập được vào định về màu xanh. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, mà luôn rèn luyện tu hành làm các việc thật nhiều lần. Và cứ rèn luyện tu tập nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh này: nhất định đó là tướng của màu xanh. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi về cảnh nhất định đó là tướng của màu xanh không hai không

đổi khác, nên có thể nhập vào định về màu xanh, mà chưa thể nhập vào định biến xứ màu xanh.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ màu xanh, thì gia hạnh của định biến xứ màu xanh nó như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới chứng nhập được vào định biến xứ màu xanh?

Đáp: Tức là y vào việc nhập định về màu xanh như trước đã nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận điều phục hướng lên, dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi, thì lại nghĩ tưởng về màu xanh này dần dần lớn rộng, lan khắp đông tây nam bắc, khắp nơi đều là màu xanh cả. Nên tâm liền loạn động bay nhảy theo các tướng mà không thể cột niệm chuyên chú vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là màu xanh. Vì tâm người ấy bị loạn động v.v... Như vừa nói, nên chưa thể chứng nhập vào định biến xứ màu xanh.

Vì muốn tìm giữ tâm loạn động bay nhảy ấy, nên đối với tướng biến xứ màu xanh kia mà luôn cột niệm, suy nghĩ mãi bao trùm, đó là màu xanh chứ không phải là màu vàng v.v... Luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ mãi cái tướng đó cho đến khi nào khiến được cái tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể nhập được vào định biến xứ màu xanh được. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rèn luyện tu tập, làm các việc rất nhiều lần như thế mãi. Đã luôn cứ rèn luyện tu tập nhiều lần gia hạnh đó, thì tâm sẽ an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi cảnh này: Khắp nơi đều toàn là màu xanh. Do tâm an trụ đều trụ trụ gần, mà cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, tư duy suy nghĩ mãi cảnh màu xanh trùm khắp nơi luôn không hai không đổi khác. Từ đây thì mới nhập được vào định trùm khắp màu xanh.

- Nói trên dưới, tức là các phương trên dưới.

- Nói các phía, tức Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.

- Nói không hai, tức là không có xen tạp ở giữa.

- Không bờ bến giới hạn, là bờ bến khó lường.

- Đó là thứ năm, tức trong các định này theo thứ tự liên tục đếm dần lên thì nó ở hàng thứ năm.

- Nói là biến xứ, tức là trong các định này, có bao nhiêu thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức tốt lành thì đều gọi là biến xứ.

2. Gia hạnh của định biến xứ màu vàng như thế nào? Người mới tu quán phải do cái phương tiện nào mới có thể chứng nhập vào định biến

xứ màu vàng?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở thế giới này hoặc duyên nơi màu vàng của cây, hoặc màu vàng của lá, của hoa, của quả, hoặc màu vàng của áo, màu đỏ của các thứ trang phục, màu vàng của mây, của nước, hoặc chấp lấy màu vàng của tất cả các vật nào khác... Người ấy đối với các thứ như thế mà chọn duyên nơi một tướng đó, rồi dùng sức hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hướng tướng vào đó mà quan sát, xác lập tìm hiểu đó là màu xanh gì? Cho nên tâm liền bị xáo động bay nhảy theo các tướng, không thể cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là màu vàng chứ không phải cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v... Do các việc như thế, nên chưa thể chứng nhập được vào định màu vàng trùm khắp.

Vì muốn kìm giữ tâm loạn động ấy, nên phải đối với một tướng màu vàng mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là màu vàng chứ không phải là màu xanh v.v... Cứ luôn mạnh mẽ siêng năng tư duy suy nghĩ mãi về tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liền tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mới có thể nhập được vào định về màu vàng. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, mà luôn rèn luyện tu hành làm các việc thật nhiều lần. Và cứ rèn luyện tu tập nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cái cảnh này: nhất định đó là tướng của màu xanh. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi về cảnh nhất định đó là tướng của màu vàng không hai không đối khác, nên có thể nhập vào định về màu vàng, mà chưa thể nhập vào định trùm khắp màu vàng.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ màu vàng, thì gia hạnh của định biến xứ màu vàng nó như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới chứng nhập được vào định biến xứ màu vàng?

Đáp: Tức là y vào việc nhập định về màu vàng như trước vừa nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận điều phục hướng lên, dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi, thì lại nghĩ tưởng về màu vàng này dần dần lớn rộng, lan ra khắp cả đông tây nam bắc, khắp nơi đều là màu vàng cả. Nên tâm liền loạn động bay nhảy theo các tướng và không thể cột niệm chuyên chú vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là màu vàng. Vì tâm người ấy bị loạn

động v.v..., như vừa nói, nên chưa thể chứng nhập vào định màu vàng trùm khắp.

Vì muốn tìm giữ tâm luôn loạn động bay nhảy ấy, nên đối với cái tướng màu vàng trùm khắp kia mà luôn cột niệm suy nghĩ mãi cái trùm khắp đó là màu vàng chứ không phải là màu xanh v.v... Luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ mãi tướng đó cho đến khi nào khiến được tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể nhập được vào định biến xứ màu vàng được. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rèn luyện tu tập, làm các việc rất nhiều lần như thế mãi. Đã luôn rèn luyện tu tập rất nhiều lần gia hạnh đó, thì tâm sẽ an trụ, đều trụ, trụ gần, và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi cảnh này là khắp nơi đều toàn là màu vàng. Do tâm an trụ, đều trụ trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, tư duy suy nghĩ mãi cảnh màu vàng trùm khắp nơi luôn không hai, không đối khác. Từ đây thì mới nhập được vào định màu vàng trùm khắp.

- Nói trên dưới, tức là các phương trên dưới.

- Nói các phía, tức là Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.

- Nói không hai, tức là không có xen tạp ở giữa.

- Không bờ bến giới hạn, là khó lường bờ bến.

- Đó là thứ sáu, tức trong các định này theo thứ tự liên tục đếm dần lên thì nó ở hàng thứ sáu.

- Nói là biến xứ, tức là trong các định này, có bao nhiêu thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức tốt lành thì đều gọi là biến xứ.

3. Gia hạnh của định biến xứ màu đỏ như thế nào? Người mới tu quán phải do cái phương tiện nào mới có thể chứng nhập vào định biến xứ màu đỏ?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở thế giới này hoặc duyên nơi màu đỏ của cây, hoặc màu đỏ của lá, của hoa, của quả, hoặc chấp lấy màu đỏ của áo, màu đỏ của các thứ trang phục, hoặc màu đỏ của mây, của nước, hoặc chấp lấy màu đỏ của tất cả các vật nào khác. Người ấy đối với các thứ như thế mà chọn lựa chấp giữ lấy một tướng đó, rồi dùng sức hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hưởng tưởng vào đó mà quan sát, xác lập tìm hiểu đó là màu đỏ gì? Cho nên tâm liền bị xáo động bay nhảy theo các tướng, không thể một mực cột niệm vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là màu đỏ chứ không phải cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v... Do các việc như thế nên chưa thể chứng nhập

được vào định màu đỏ trùm khắp.

Vì muốn gìn giữ tâm loạn động ấy, nên phải đối với một tướng màu đỏ mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là màu đỏ chứ không phải là màu vàng v.v... Cứ luôn siêng năng mạnh mẽ tư duy suy nghĩ mãi về tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liên tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mới có thể nhập được vào định về màu đỏ. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, mà luôn rèn luyện tu hành làm các việc thật nhiều lần. Và cứ rèn luyện tu tập nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gấn. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cái cảnh này: nhất định đó là tướng của màu đỏ. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gấn và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi về cảnh nhất định đó là tướng của màu đỏ không hai không khác, nên có thể nhập vào cái định về màu đỏ, mà chưa thể nhập vào cái định màu đỏ trùm khắp.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ màu đỏ thì gia hạnh của định biến xứ màu đỏ nó như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới chứng nhập được vào định biến xứ màu đỏ?

Đáp: Tức là y vào việc nhập định về màu đỏ như trước vừa nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận điều phục, hướng lên, dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi thì lại nghĩ tưởng về màu đỏ này dần dần lớn rộng, lan khắp đông tây nam bắc, khắp nơi đều là màu đỏ cả. Nên tâm liên loạn động bay nhảy theo các tướng mà không thể cột niệm chuyên chú vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là màu đỏ. Vì tâm người ấy bị loạn động v.v..., như vừa nói, nên chưa thể chứng nhập vào định biến xứ màu đỏ.

Vì muốn gìn giữ tâm luôn loạn động bay nhảy ấy, nên đối với tướng màu đỏ kia trùm khắp mà luôn cột niệm suy nghĩ mãi trùm khắp đó là màu đỏ chứ không phải là màu vàng v.v... Luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ mãi tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể chứng nhập được vào định biến xứ màu đỏ được. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rèn luyện tu tập, làm các việc rất nhiều lần như thế mãi. Đã luôn cứ rèn luyện tu tập nhiều lần gia hạnh đó, thì tâm sẽ an trụ, đều trụ, trụ gấn. Và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh mà suy tư mãi cảnh này. Khắp nơi đều toàn là màu

đỏ. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, tư duy suy nghĩ mãi cảnh màu đỏ biến khắp nơi luôn không hai, không đối khác. Từ đây thì mới nhập được vào cái định màu đỏ trùm khắp.

- Nói trên dưới, tức là các phương tiện trên dưới.

- Nói các phía, tức là Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.

- Nói không hai, tức là không có xen tạp ở giữa.

- Không bờ bến giới hạn, tức là khó lường bờ bến.

- Đó là thứ bảy, tức là trong các định này lần lượt theo thứ tự đếm mãi lên thì nó ở hàng thứ bảy.

- Nói là biến xứ, là trong các định này, có bao nhiêu thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức tốt lành thì đều gọi là biến xứ.

4. Gia hạnh của định biến xứ màu trắng như thế nào? Người mới tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới chứng nhập được định biến xứ màu trắng?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở thế giới này hoặc duyên nơi màu trắng của cây, hoặc màu trắng của lá, của hoa, của quả, hoặc màu trắng của áo, màu trắng của các thứ trang phục, hoặc màu trắng của mây, của nước, hoặc màu trắng của tất cả các vật nào khác. Người ấy, đối với các thứ như thế mà chọn lựa duyên nơi một tướng đó, rồi dùng sức hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hướng tưởng vào đó mà quan sát, xác lập tìm hiểu đó là màu trắng gì? Cho nên tâm liền bị xáo động bay nhảy theo các tướng, không thể một mực cột niệm vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là màu trắng chứ không phải cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v... Do các việc như thế nên chưa thể chứng nhập được vào định màu trắng trùm khắp.

Vì muốn kìm giữ tâm loạn động ấy, nên phải đối với một tướng màu đỏ trắng mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là màu trắng chứ không phải là màu đỏ v.v... Cứ luôn siêng năng mạnh mẽ tư duy suy nghĩ mãi về tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liên tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mới có thể nhập được vào định về màu trắng. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo mà luôn rèn tập tu hành, làm các việc thật nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh này. Nhất định đó là tướng của màu trắng. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi về cảnh nhất định đó, là tướng của màu trắng, không hai không đối khác, nên có thể nhập vào

định về màu trắng, mà chưa thể nhập được vào cái định màu trắng trùm khắp.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ màu trắng thì gia hạnh của định biến xứ màu trắng đó nó như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới có thể chứng nhập được vào định biến xứ màu trắng?

Đáp: Tức là y vào việc nhập định về màu đỏ như trước vừa nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận, điều phục hương lên dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi thì lại nghĩ tưởng về màu trắng đó dần dần lớn rộng lan khắp đông tây nam bắc, khắp nơi đều là màu trắng cả, nên tâm liền loạn động bay nhảy theo các tướng mà không thể cột niệm chuyên chú vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là màu trắng. Vì tâm người ấy bị loạn động v.v... Như vừa nói, nên chưa thể chứng nhập vào cái định màu trắng trùm khắp.

Vì muốn kìm giữ tâm luôn loạn động bay nhảy ấy, nên đối với tướng màu trắng trùm khắp kia mà luôn cột niệm suy nghĩ mãi trùm khắp đó là màu trắng chứ không phải là màu đỏ v.v... Luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ mãi tướng đó, cho đến khi nào khiến được cái tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể chứng nhập được vào định biến xứ màu trắng. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rất nhiều lần rèn luyện tu tập và làm các việc như thế mãi. Đã luôn tu tập rèn luyện nhiều lần gia hạnh đó thì tâm sẽ an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh mà suy tư mãi cảnh này: khắp nơi đều toàn là màu trắng. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào cảnh tư duy suy nghĩ mãi cảnh màu trắng trùm khắp nơi luôn không hai, không đối khác. Từ đây thì mới nhập được vào cái định màu trắng trùm khắp.

- Nói trên dưới, tức là các phương trên dưới.
- Nói các phía, tức là Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.
- Nói không hai, tức là không có xen tạp ở giữa.
- Không bến bờ giới hạn, tức là khó lường bờ bến.
- Đó là thứ tám, tức là trong các định này, lần lượt theo thứ tự liên tục đếm mãi lên đó là thứ tám.
- Nói là biến xứ, tức là trong các định này, có bao nhiêu thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức thiện thì đều gọi là biến xứ.

5. Gia hạnh của biến xứ về không gian như thế nào? Người tu hạnh

quan sát phải do phương tiện nào mới có thể chứng nhập được vào định biến xứ về không gian?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở cõi thế giới này thì hãy duyên nơi nhà cửa ở trên không trung, hoặc đất ở trên không, hoặc cây cối, hoặc ngọn núi rất to hay núi non thường, hoặc dòng sông, hoặc các hang động..., đều ở trên không trung mà chọn lựa duyên nơi một tướng đó. Rồi nhờ sự hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hưởng tướng vào đó mà quan sát, xác lập tìm hiểu đó là cái gì ở trên không trung. Do đó tâm liền bị xáo động bay nhảy theo các tướng, không thể một mực cột niệm vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là không gian chứ không phải cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v..., do các việc như thế nên chưa thể chứng nhập được vào định không gian trùm khắp. Vì muốn kìm giữ tâm loạn động bay nhảy ấy, nên phải đối với một tướng ở không trung mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là không gian chứ không phải là thức v.v... Cứ luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ mãi về tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liền tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mới có thể nhập được vào định về không. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo mà luôn rèn luyện tu hành, làm các việc thật nhiều lần. Và cứ luôn rèn luyện tu tập rất nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh này: nhất định đó là tướng không gian. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi cảnh nhất định đó là tướng của không gian luôn không hai không đối khác, nên chưa thể nhập được vào định không gian trùm khắp.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ về không gian thì gia hạnh của định biến xứ về không gian đó nó như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới chứng nhập được định về không gian?

Đáp: Tức là y vào việc nhập vào định về trùm khắp? Không gian như trước vừa nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận, điều phục hướng lên, dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi thì lại nghĩ tưởng về không gian này dần dần nó lớn rộng biến khắp đông tây nam bắc, nơi nào cũng là khoảng không cả, nên tâm liền loạn động bay nhảy theo các tướng, và không thể chuyên chú cột niệm vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi về cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là khoảng không. Vì tâm của người ấy bị loạn động v.v..., như vừa nói, nên chưa

thể chứng nhập vào định về không gian trùm khắp.

Vì muốn gìn giữ tâm luôn loạn động bay nhảy ấy, cho nên đối với tướng bao trùm của không gian mà luôn cột niệm suy nghĩ mãi về sự bao trùm đó là không gian chứ không phải là cái bao trùm về thức v.v..., luôn mạnh mẽ suy nghĩ mãi tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể nhập được vào định biến xứ về không gian. Rồi cứ mãi siêng năng rèn luyện tu tập rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rèn luyện tu tập làm các việc rất nhiều lần như thế mãi. Đã luôn rèn luyện tu tập rất nhiều lần gia hạnh đó, thì tâm sẽ an trụ, đều trụ, trụ gần, và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi cảnh này, là khắp nơi đều toàn là khoảng không. Do tâm trụ, trụ đều, trụ trụ gần và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào cảnh, suy tư mãi cảnh này là khắp nơi đều toàn là khoảng không. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, tư duy suy nghĩ mãi cảnh không gian trùm khắp nơi luôn không hai không đối khác. Từ đây thì mới nhập được vào định không gian trùm khắp.

- Nói trên dưới, tức là các phương trên dưới.

- Nói các phía, tức Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.

- Nói không hai, tức không có xen tạp ở giữa.

- Đó là thứ chín, tức là trong định vô biên xứ này có bao nhiêu thứ sắc thọ tưởng hành thức tốt lành thì đều gọi là biến xứ.

6. Gia hạnh của định biến xứ về thức như thế nào? Người mới tu quán phải do phương tiện nào mới có thể chứng nhập vào định biến xứ về thức?

Đáp: Người mới tu nghiệp, khi bắt đầu tu quán thì ở ngay trong thân hoặc duyên nơi tướng nhãn thức thanh tịnh, hoặc tướng nhĩ thức thanh tịnh, ý thức đều thanh tịnh. Đối với các thức đó tùy ý chọn lựa duyên nơi một tướng. Rồi nhờ sự hiểu biết tốt mà cột niệm suy nghĩ, hướng cái tưởng vào đó mà quan sát, xác lập tìm hiểu đó là cái thức gì, cho nên tâm liền bị xáo động bay nhảy theo các tướng, không thể một mực cột niệm vào một cảnh, suy nghĩ cảnh đó là thức chứ không phải là cái gì khác, mà tâm liền loạn động v.v... Do các việc như thế nên chưa thể chứng nhập vào định biến trùm khắp.

Vì muốn gìn giữ tâm loạn động bay nhảy ấy nên phải đối với một tướng của một thức mà cột niệm suy nghĩ, bảo rằng đây là thức chứ không phải là không gian v.v... Cứ luôn mạnh mẽ siêng năng suy nghĩ

mãi về tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm liên tục trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh này mới có thể nhập được vào định về thức. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện thật nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo mà luôn rèn luyện tu hành, làm các việc thật nhiều lần, và cứ luôn rèn luyện tu tập thật nhiều lần như thế mãi, thì tâm sẽ được an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh này: nhất định đó là tướng của thức. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm vào một cảnh, luôn tư duy suy nghĩ mãi cảnh nhất định đó là tướng của thức, luôn không hai không đối khác, nên chưa thể nhập vào định thức trùm khắp.

Hỏi: Nếu đây chưa thể nhập vào định biến xứ về thức, thì gia hạnh của định biến xứ về thức là như thế nào? Còn người tu hạnh quan sát phải do phương tiện nào mới có thể chứng nhập vào định biến xứ về thức được?

Đáp: Tức là y vào việc nhập vào định về thức như trước vừa nói, mà khiến tâm luôn tùy thuận điều phục hưởng lên, dần dần sẽ được nhu hòa. Và khi cứ một mực đã được định rồi thì lại nghĩ tưởng tới thức này dần dần nó sẽ lớn rộng trùm khắp đông tây nam bắc, nơi nào cũng đều có thức cả, nên tâm liền loạn động bay nhảy theo các tướng và không thể chuyên chú cột niệm vào một cảnh, luôn suy nghĩ mãi về cảnh đó, biến khắp mọi nơi đều là thức. Vì tâm của người ấy bị loạn động v.v... như vừa nói, nên chưa thể chứng nhập vào định về thức trùm khắp.

Vì muốn kìm giữ tâm luôn loạn động bay nhảy ấy cho nên đối với tướng trùm khắp của thức mà luôn cột niệm suy nghĩ mãi về bao trùm đó là thức chứ không phải là cái bao trùm về không gian v.v... Cứ luôn mạnh mẽ suy nghĩ mãi tướng đó, cho đến khi nào khiến được tâm luôn an trụ vào một chỗ thật lâu. Do gia hạnh đó mới có thể nhập được vào định biến xứ về thức. Rồi cứ mãi siêng năng tu tập rèn luyện rất nhiều lần gia hạnh đó. Sau lại tiến tu định phương tiện này, nghĩa là đối với gia hạnh dẫn đến sinh đạo, luôn rèn luyện tu tập, làm các việc khác rất nhiều lần như thế mãi. Đã luôn rèn luyện tu tập rất nhiều lần gia hạnh đó, thì tâm an trụ, đều trụ, trụ gần. Và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh này trùm khắp nơi đều toàn là thức. Do tâm an trụ, đều trụ, trụ gần và cứ liên tục cột niệm chuyên chú vào một cảnh, suy tư mãi về cảnh trùm khắp này đều toàn là thức, luôn không hai không đối khác. Từ đây thì mới có thể chứng nhập vào định thức trùm khắp.

- Nói trên dưới, tức là các phương trên dưới.
- Nói các phía, tức là Đông Tây Nam Bắc v.v..., các hướng.
- Nói không hai, tức là xen tạp ở giữa (không gián đoạn lộn xộn).
- Không bến bờ giới hạn, tức là khó lường bờ bến.
- Đó là thứ mười, tức là trong các định này, theo thứ tự liên tục đến dẫn lên thì là thứ mười.
- Nói biến xứ, tức là trong định này, có bao nhiêu thứ sắc thọ tướng hành thức tốt lành thì đều gọi là biến xứ.

Có mười pháp vô học:

1. Chánh kiến vô học.
2. Chánh tư duy vô học.
3. Chánh ngữ vô học.
4. Chánh nghiệp vô học.
5. Chánh mạng vô học.
6. Chánh cần vô học.
7. Chánh niệm vô học.
8. Chánh định vô học.
9. Chánh giải thoát vô học.
10. Chánh trí vô học.

- Thế nào là chánh kiến vô học?

Đáp: Tức là tận trí và vô sinh trí, cái trí mà tất cả mọi thứ đều không cần thấu giữ học hỏi nữa. Đó gọi là chánh kiến vô học.

- Thế nào là chánh tư duy vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo thì luôn tư duy suy nghĩ về khổ, tập, diệt, đạo. Với vô học (không còn phải học hỏi nữa) luôn tác tương ứng khi có suy nghĩ. Suy nghĩ cùng cả (đẳng). Suy nghĩ gần, luôn tìm cầu tất cả, tìm cầu gần, luôn suy kiếm tìm hiểu tất cả mọi thứ, suy tìm gần để khiến tâm đối với các pháp thô và động mà đổi thành (trở nên) tinh tế yên tĩnh. Nên gọi đó là chánh tư duy vô học.

- Thế nào là chánh ngữ vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ-tập-diệt-đạo thì tư duy suy nghĩ về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học luôn tác tương ứng khi tuyển chọn cho nên luôn diệt trừ bốn thứ lời nói ác trong đời sống sai quấy (tà mệnh). Có được khả năng diệt trừ các ngữ nghiệp xấu ác. Vô học mà lìa bỏ lìa bỏ giải (thắng), lìa bỏ gần, lìa bỏ cùng cực. Có được các giới hạnh thanh tịnh (tịch tĩnh) không tạo tác, không làm ra. Buông bỏ tất cả, không ngăn ngừa, gìn giữ, không làm không phạm. Tất cả mọi quy ước, phép tắc về thuyền bè, cầu cống, đê điều, bờ đập,

tường vách, hào rãnh..., đều có tự tánh không vi phạm, không vượt qua, và có ngữ nghiệp không biểu lộ (không nói năng chê khen). Đó gọi là chánh ngữ vô học.

- Thế nào là chánh nghiệp vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo thì tư duy suy nghĩ về khổ, về tập, về diệt, về đạo về đạo kỹ càng. Với vô học luôn tác tương ứng với sức tuyển chọn tốt, cho nên luôn diệt trừ ba thứ nghiệp của thân trong đời sống tà quấy, có khả năng diệt trừ hết các hạnh nghiệp xấu của thân. Với vô học mà từ bỏ, từ bỏ giải, từ bỏ gần, từ bỏ cùng cực. Có được giới hạnh tịch tĩnh yên vắng (thanh tịnh) không làm không gây tạo. Buông bỏ tất cả, không ngăn ngừa, gìn giữ, không làm không phạm. Tất cả mọi quy ước, phép tắc về thuyền bè cầu cống đê điều bờ đập, tường vách hào rãnh..., đều có tự tánh không vi phạm, không vượt qua, và có thân nghiệp không biểu lộ. Đó gọi là chánh nghiệp vô học.

- Thế nào là chánh mạng vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo thì tư duy suy nghĩ về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học luôn tác ý tương ứng với sức tuyển chọn tốt cho nên có khả năng diệt trừ các hạnh ác ngữ và thân nghiệp trong đời sống tà quấy. Với vô học mà từ bỏ, từ bỏ giải, từ bỏ gần, từ bỏ cùng cực. Có giới hạnh tịch tĩnh yên vắng thanh tịnh, không làm, không gây tạo. Buông bỏ tất cả, không ngăn ngừa gìn giữ, không làm không phạm. Tất cả mọi quy ước, phép tắc về thuyền bè, cầu kỳ đê điều, bờ đập, tường vách, hào rãnh..., có tự tánh không vi phạm, không vượt qua, và có ngữ nghiệp không biểu lộ. Đó gọi là chánh mạng vô học.

- Thế nào là chánh cần vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo thì luôn tư duy suy nghĩ về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học mà tác ý tương ứng với các sự chuyên cần siêng gắng mạnh mẽ cố gắng nỗ lực tột cùng, với lòng cố sức không ngừng khó ngăn cản. Đó là chánh cần vô học.

- Thế nào là chánh niệm vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo luôn tư duy suy nghĩ kỹ lưỡng về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học luôn tác ý tương ứng khi có nghĩ nhớ. Nghĩ nhớ tùy theo, nghĩ nhớ chuyên biệt, nghĩ nhớ rõ, không quên mất, không sót lộn, có tính chất không quên không lỗi, với chánh pháp, tâm trí sáng ghi nhớ tốt. Đó gọi là chánh

niệm vô học.

- Thế nào là chánh định vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo luôn tư duy suy nghĩ kỹ lưỡng về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học luôn tác ý tương ứng với tâm ý. Tâm luôn trụ đều trụ trụ gần an trụ nơi không hề phân tán loạn động có tính chất luôn ngăn ngừa giữ gìn cho tâm chuyên chú vào một cảnh. Đó gọi là chánh định vô học.

- Thế nào là chánh giải thoát vô học?

Đáp: Các hàng đệ tử của Phật đối với khổ tập diệt đạo luôn tư duy suy nghĩ kỹ lưỡng về khổ, về tập, về diệt, về đạo. Với vô học luôn tác ý tương ứng khi có tâm trí thắng giải đã thắng giải và sẽ thắng giải. Đó gọi là chánh giải thoát vô học.

- Thế nào là chánh trí vô học?

Đáp: Với trí tâm và vô sinh trí thì gọi là chánh trí vô học.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-tử bảo toàn thể chúng Bí-sô: Quý vị nên biết, đối với một pháp cho đến mười pháp, Đức Phật đã hiểu biết thấu suốt rất rõ ràng đầy đủ, rồi đem diễn giảng chỉ bày cho hàng đệ tử. Đại chúng đều đã cùng ta hòa hợp thân cận gần gũi với Đức Thế Tôn đã kiết tập xong. Toàn thể chúng Bí-sô đều nên thọ trì tuân hành và diễn giảng các pháp này cho người khác biết để được truyền bá rộng rãi, và sau khi Đức Phật đã diệt độ thì không có sự tranh cãi nhau. Chúng ta nên tuân giữ giới luật, tu phạm hạnh để đem lại sự lợi lạc lâu dài cho vô số hữu tình. Hãy thương xót hàng trời, người ở thế gian khiến họ nhận được nhiều nghĩa lý lợi ích và an lạc thật cao quý.

Phẩm 12: KHEN - KHUYÊN

Khi đó, Đức Thế Tôn biết rõ Tôn giả Xá-lợi-tử đã diễn giảng giáo pháp cho chúng Bí-sô vừa xong, nên Ngài hân hoan đứng dậy sửa ngay ngắn lại pháp y rồi ngồi kiết già đoan nghiêm ngỏ lời khen ngợi Tôn giả Xá-lợi-tử: Quý hóa thay! Nay thầy đã từ trên đài cao đẹp đẽ này cùng toàn chúng Bí-sô đã hóa hợp kiết tập những điều diễn nói Như Lai tập trung thành một pháp môn thêm mới. Vậy từ nay thầy hãy cùng đại chúng thường nên diễn nói các pháp môn như thế, vì các pháp môn ấy có thể giúp hàng trời, người luôn được thấu hiểu nghĩa lý lợi ích, chứng ngộ và được an lạc. Đức Thế Tôn lại khuyên bảo toàn chúng Bí-sô: Toàn thể quý thầy đều nên đọc tụng thọ trì pháp môn tập dị (tập hợp

các lời dạy khác nhau) mà thầy Xá-lợi-tử vừa diễn nói xong, vì pháp môn như thế sẽ dẫn đến điều thiện lớn, nghĩa lý lớn, giáo pháp lớn, về phạm hạnh trình trắng, chính nhờ đó mà chúng được trí tuệ sáng suốt cao tột của Niết-bàn Bồ-đề. Những vị xuất gia tịnh tín và các Thiện nam hãy nên thọ trì đọc tụng các pháp môn như thế, thì không bao lâu nhất định quý vị sẽ hoàn thành xong tất cả mọi phận việc sự nghiệp cao quý.

Khi nghe xong lời khuyên bảo của Đức Bạc-già-phạm, toàn thể chúng Bì-sô đều hết sức vui mừng, cùng đánh lễ dưới chân Phật và tín tưởng, thọ trì, tuân hành.

